

Mẫu NY-08

(Ban hành kèm Quy chế niêm yết theo Quyết định số 10/QĐ-SGDHCM ngày 13 tháng 01 năm 2014 của Tổng Giám đốc SGDCK Tp.HCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ
TẦNG KỸ THUẬT TP. HCM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 298/2018/CV- CII

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 06 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT TP.HCM

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM**

Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT TP.HCM
Địa chỉ trụ sở chính: 50 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM
Điện thoại: 028 – 36221025
Fax: 028 – 36367100
Website: www.cii.com.vn

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI ĐÃ PHÁT HÀNH:

1. Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi
2. Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000 đồng/trái phiếu
3. Giá bán: 1.000.000 đồng/trái phiếu
4. Khối lượng phát hành: 1.081.846 trái phiếu (*Một triệu không trăm tám mươi một ngàn tám trăm bốn mươi sáu trái phiếu*)
5. Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu
6. Ngày phát hành: 23/06/2014
7. Ngày đáo hạn: 23/06/2019
8. Thời gian thanh toán tiền mua trái phiếu: 12/06/2014.
9. Mục đích phát hành trái phiếu:
Số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi sẽ được sử dụng để đầu tư vào một số dự án như: dự án 152 Điện Biên Phủ; góp vốn điều lệ vào Công ty Cổ phần Công trình Hạ tầng CII (CII E&C); thanh toán nợ gốc và lãi đến hạn của đợt trái phiếu phát hành năm 2007, và bổ sung vốn cho hoạt động của Công ty.
10. Tổng khối lượng trái phiếu chuyển đổi đã phát hành: 1.081.846 trái phiếu.
11. Tổng giá trị trái phiếu chuyển đổi đã phát hành (theo mệnh giá): 1.081.846.000.000 đồng (*Một ngàn không trăm tám mươi một tỷ tám trăm bốn mươi sáu triệu đồng*)
12. Lãi suất: 12%/năm
13. Kỳ hạn: 05 năm
14. Nguyên tắc trả lãi và gốc:
 - Phương thức thanh toán lãi: Tiền lãi trái phiếu được thanh toán 01 năm/lần vào ngày 23 tháng 6 hàng năm (ngày trả lãi) hoặc vào ngày làm việc tiếp theo nếu ngày trả lãi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ. Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu sẽ không được hưởng lãi kể từ ngày trả lãi gần nhất cho đến ngày chuyển đổi.

- Phương thức thanh toán gốc: Nếu nhà đầu tư không chuyển đổi thì gốc trái phiếu được thanh toán khi đáo hạn.

15. Nguyên tắc chuyển đổi thành cổ phiếu:

- Thời hạn chuyển đổi: Trái phiếu được chuyển đổi sau 06 tháng kể từ ngày phát hành và chia thành 06 (sáu) đợt, tỷ lệ chuyển đổi mỗi đợt do nhà đầu tư tự quyết định (Nhà đầu tư có thể chuyển đổi 1 phần hay toàn bộ ngay trong đợt chuyển đổi đầu tiên - tức là sau 06 tháng kể từ ngày phát hành):
 - + Đợt 1 : 06 tháng kể từ ngày phát hành
 - + Đợt 2 : 12 tháng kể từ ngày phát hành
 - + Đợt 3 : 24 tháng kể từ ngày phát hành
 - + Đợt 4 : 36 tháng kể từ ngày phát hành
 - + Đợt 5 : 48 tháng kể từ ngày phát hành
 - + Đợt 6 : 60 tháng kể từ ngày phát hành
- Giá chuyển đổi: 11.000 đồng/ cổ phiếu
- Tỷ lệ chuyển đổi: 1:90,9 (01 trái phiếu được chuyển đổi thành 90,9 cổ phiếu). Nhà đầu tư có thể đăng ký chuyển đổi một phần hay toàn bộ số lượng trái phiếu sở hữu. Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu sẽ không được hưởng lãi kể từ ngày phát hành cho đến Ngày Chuyển Đổi.
- Số lượng cổ phiếu chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số lượng cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) khi chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu sẽ được hủy bỏ.
- Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, Nhà đầu tư đầu tư A sở hữu 5 trái phiếu và đăng ký chuyển đổi toàn bộ 5 trái phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi là $5 \times 90,9 = 454,5$ cổ phiếu. Như vậy, sau khi chuyển đổi, Nhà đầu tư A được nhận được 454 cổ phiếu và không được hưởng lãi trái phiếu từ ngày phát hành cho đến ngày chuyển đổi, và 0,5 cổ phiếu lẻ còn lại sẽ hủy bỏ.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU:

(Việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu được thực hiện theo phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng của Công ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII) đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua tại nghị quyết số 30/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/01/2014)

1. Tên trái phiếu chuyển đổi: CII41401
2. Tổng khối lượng trái phiếu còn lại sau khi chuyển đổi tại đợt 1 ngày 23/12/2014, đợt 2 ngày 23/06/2015, đợt 3 ngày 23/06/2016 và đợt 4 ngày 23/06/2017: 12.990 trái phiếu
3. Tổng khối lượng trái phiếu đã chuyển đổi đợt 5: 2.606 trái phiếu
4. Tổng giá trị trái phiếu đã chuyển đổi (theo mệnh giá): 2.606.000.000 đồng
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 1:90,9
6. Ngày chuyển đổi: 25/06/2018
7. Ngày chốt danh sách trái chủ để chuyển đổi: 15/05/2018
8. Tên cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu: cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ Thuật TP. HCM
9. Mã cổ phiếu: CII
10. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
11. Mệnh giá: 10.000 đồng (bằng chữ: Mười ngàn đồng/ cổ phiếu)
12. Số lượng cổ phiếu đã được chuyển đổi: 236.858 cổ phiếu
13. Tổng giá trị cổ phiếu đã được chuyển đổi: 2.368.580.000 đồng

14. Tổng số Trái phiếu được chuyển đổi chiếm 20,06 % tổng số Trái phiếu chuyển đổi còn lại sau khi chuyển đổi tại đợt 1 ngày 23/12/2014, đợt 2 ngày 23/06/2015, đợt 3 ngày 23/06/2016 và đợt 4 ngày 23/06/2017 (12.990 trái phiếu)
15. Tổng số Trái phiếu được chuyển đổi chiếm 0,24 % tổng số Trái phiếu chuyển đổi đã phát hành (1.081.846 trái phiếu)

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

Đối tượng	SL trái phiếu sở hữu tại ngày đăng ký cuối cùng 15/05/2018	SL trái phiếu được chuyển đổi (trái phiếu)	SL trái phiếu còn lại sau đợt chuyển đổi (trái phiếu)	SL cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu (cổ phiếu)			Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu trên tổng số cổ phiếu được chuyển đổi
	(trái phiếu)			Hạn chế chuyển nhượng	Phổ thông	Tổng cộng	
1	2	3	4	5	6	7=5+6	8
I. Cổ đông đặc biệt							
1. Hội đồng quản trị							
2. Ban Giám đốc							
3. Kế toán trưởng							
III. Cổ phiếu quỹ							
IV. Cổ đông khác							
1. Trong nước	10.752	2.370	8.382	-	215.410	215.410	90,94%
1.1 Cá nhân	10.722	2.370	8.352		215.410	215.410	90,94%
1.2 Tổ chức	30	-	30		-	-	-
2. Nước ngoài	2.238	236	2.002	-	21.448	21.448	9,06%
2.1 Cá nhân	2.167	236	1.931		21.448	21.448	9,06%
2.2 Tổ chức	71	-	71		-	-	-
CỘNG	12.990	2.606	10.384	-	236.858	236.858	100%

IV. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

Căn cứ :

- Danh sách cổ đông CII tại thời điểm ngày 29/03/2018 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (dựa theo danh sách số 388/2018-CII/VSD-ĐK ngày 02/04/2018 do VSD lập);
- Phát hành 236.858 cổ phiếu được chuyển đổi từ 2.606 trái phiếu CII41401 tại đợt 5 ngày 25/06/2018 như sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)					
1	Cty Đầu tư tài chính Nhà nước TP HCM	300535140	33-39 Pasteur Q1. TP HCM	24.049.215	8,59%
2	AMERSHAM INDUSTRIES LIMITED	C00059	1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam	16.811.688	6,00%
3	VIAC (NO.1) LIMITED PARTNERSHIP	CA5360	24 Raffles Place #22-00 Clifford Centre, Singapore (048621)	25.194.821	9,00%
4	PYN ELITE FUND (NON-UCITS)	CA5604	C/O PYN FUND MANAGEMENT LTD, PL 139 00101, HELSINKI, FINLAND	27.400.890	9,78%
TỔNG CỘNG				93.456.614	33,37%

V. CƠ CẤU VỐN SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

Căn cứ :

- Danh sách cổ đông CII tại thời điểm ngày 29/03/2018 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (dựa theo danh sách số 388/2018-CII/VSD-ĐK ngày 02/04/2018 do VSD lập);
- Phát hành 236.858 cổ phiếu được chuyển đổi từ 2.606 trái phiếu CII41401 tại đợt 5 ngày 25/06/2018 như sau:

STT	Danh mục	SL Cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (người)	
					Tổ chức	Cá nhân
Tổng số lượng cổ phiếu		280.043.273	100%	6.413	187	6.226
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)	93.456.614	33,37%	4	4	0
	- Trong nước	24.049.215	8,59%	1	1	
	- Nước ngoài	69.407.399	24,78%	3	3	
2	Cổ đông là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (sở hữu < 5%)	106.702.968	38,10%	161	161	0
	- Trong nước	16.748.834	5,98%	56	56	
	- Nước ngoài	89.954.134	32,12%	105	105	

STT	Danh mục	SL Cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (người)	
					Tổ chức	Cá nhân
3	Cổ đông khác	46.322.181	16,54%	6.247	21	6.226
	- Trong nước	41.350.041	14,77%	5547	21	5526
	- Nước ngoài	4.972.140	1,78%	700		700
4	Công đoàn Công ty					
5	Cổ phiếu quỹ	33.561.510	11,98%	1	1	

Ghi chú: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được định nghĩa tại Khoản 11 Điều 6 Luật chứng khoán số 70/2006/QH11, Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 9 từ ngày 16/05/2006 đến 29/06/2006.

VI. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Chúng tôi đảm bảo các thông tin và số liệu trình bày trong báo cáo này là đầy đủ, chính xác và trung thực. Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh mọi nghĩa vụ của tổ chức niêm yết cũng như các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm cam kết nêu trên.


TỔNG GIÁM ĐỐC

LÊ QUỐC BÌNH

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VP, P.TC-KT